

Phụ lục
TỔNG HỢP TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN THAM GIA VÀO DỰ THẢO TỜ TRÌNH, DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH QUY ĐỊNH DANH MỤC, SỐ LƯỢNG TRANG CẤP ĐỒ DÙNG CÁ NHÂN, HỌC PHẨM CHO HỌC SINH DÂN TỘC NỘI TRÚ TẠI CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG THUỘC TỈNH LAI CHÂU
(Kèm theo Báo cáo số /BC-SGDĐT ngày tháng 6 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Tổng số cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến vào Dự thảo Nghị quyết: 24
Trong đó: Số cơ quan, đơn vị có ý kiến tham gia góp ý: 04; Số cơ quan đơn vị nhất trí với Dự thảo Nghị quyết: 20

STT	Đơn vị	Nội dung tham gia ý kiến	Ý kiến tiếp thu và giải trình
I	CÁC Ý KIẾN THAM GIA GÓP Ý NỘI DUNG DỰ THẢO		
1	Sở Tư pháp	Dự thảo Quyết định có tên là “ <i>Quy định danh mục, số lượng trang cấp đồ dùng cá nhân và học phẩm cho học sinh dân tộc nội trú tại cơ sở giáo dục phổ thông thuộc tỉnh Lai Châu</i> ”. Tuy nhiên, việc xác định tên của Quyết định như trên chưa đảm theo điểm b khoản 4 Điều 14 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/03/2025 của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách “ <i>Căn cứ quy định tại điểm c khoản 3 Điều 6 của Nghị định này để quy định cụ thể danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân, học phẩm cho học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú, cơ sở giáo dục phổ thông được cấp có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ giáo dục học sinh dân tộc nội trú phù hợp đặc thù của mỗi vùng, miền, từng cấp học và chương trình giáo dục phổ thông hiện hành</i> ”. Như vậy, theo quy định trên Chính phủ không giao cho UBND cấp tỉnh quy định số lượng trang cấp đồ dùng cá nhân và học phẩm, do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát để lược bỏ cụm từ “ <i>số lượng</i> ” cho phù hợp. Đồng thời rà soát các nội dung tại điều, khoản khác để quy định cho thống nhất với tên gọi sau khi được nghiên cứu, chỉnh sửa.	Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa

STT	Đơn vị	Nội dung tham gia ý kiến	Ý kiến tiếp thu và giải trình
		Khoản 1 Điều 1 của dự thảo Quyết định có nội dung “ <i>Quyết định này Quy định danh mục, số lượng trang cấp đồ dùng cá nhân, học phẩm cho học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Lai Châu</i> ”. Tuy nhiên tên gọi của dự thảo Quyết định có nội dung “ <i>Quy định danh mục, số lượng trang cấp đồ dùng cá nhân và học phẩm cho học sinh dân tộc nội trú tại cơ sở giáo dục phổ thông thuộc tỉnh Lai Châu</i> ”. Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát chỉnh sửa cho thống nhất, phù hợp.	Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa
		Tên Điều 2 của dự thảo Quyết định có tên gọi “ <i>Quy định danh mục, số lượng trang cấp đồ dùng cá nhân và học phẩm cho học sinh dân tộc nội trú</i> ”, tuy nhiên tại khoản 2 Điều 2 dự thảo Quyết định lại quy định nội dung về thực hiện mua sắm đồ dùng cá nhân và học phẩm cho học sinh dân tộc nội trú là không đảm bảo thống nhất giữa nội dung điều và tên điều, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh sửa cho phù hợp; đồng thời lược bỏ cụm từ “ <i>Quy định</i> ” do thừa, không cần thiết.	Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa
		Dự thảo Điều 3 của Quyết định có tên “ <i>Hiệu lực thi hành</i> ”, trong đó khoản 1 quy định về hiệu lực thi hành, khoản 2 quy định về trách nhiệm thực hiện của các cá nhân, tổ chức, như vậy là không đảm bảo thống nhất giữa nội dung điều và tên điều. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo sửa tên điều thành “ <i>Điều khoản thi hành</i> ” cho chính xác hơn.	Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa
		Đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung nơi nhận “ <i>Như Điều 3</i> ” trong phần nơi nhận của dự thảo Quyết định cho đầy đủ.	Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa
		<i>Đối với danh mục, số lượng trang cấp đồ dùng cá nhân và học phẩm cho học sinh dân tộc nội trú ban hành kèm theo Quyết định</i> Qua nghiên cứu danh mục ban hành kèm theo Quyết định và đối chiếu với điểm c khoản 3 Điều 6 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP, Sở Tư pháp nhận thấy: Ngoài quy định danh mục trang cấp đồ dùng cá nhân và học phẩm cho học sinh dân tộc nội trú, quý cơ quan còn tham mưu quy định <i>số lượng cụ thể</i> cho từng loại danh mục là không đảm bảo theo điểm b khoản 4 Điều 14 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP, theo như	Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa; bỏ nội dung đề xuất số lượng từng danh mục để đảm bảo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 14 Nghị định số 66/2025/NĐ-

STT	Đơn vị	Nội dung tham gia ý kiến	Ý kiến tiếp thu và giải trình
		nội dung đã tham gia ý kiến đối với tên của dự thảo Quyết định. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh sửa cho chính xác, thống nhất và phù hợp.	CP
		Trên cơ sở nội dung được giao tại điểm b khoản 4 Điều 14 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP, cơ quan soạn thảo có thể nghiên cứu, thiết kế lại bố cục của dự thảo văn bản theo hướng quy định cụ thể danh mục đồ dùng cá nhân và học phẩm được trang cấp 01 lần và danh mục đồ dùng cá nhân và học phẩm được cấp theo mỗi năm học thành từng khoản độc lập quy định trực tiếp tại nội dung Điều 2 sẽ đảm bảo khoa học và thuận tiện hơn trong quá trình thực hiện	Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa
		Đề nghị cơ quan soạn thảo thảo rà soát, chỉnh sửa dự thảo Quyết định cho đảm bảo thể thức kỹ thuật trình bày văn bản như: khoản 2 Điều 1 dự thảo Quyết định, cơ quan soạn thảo cần trình bày các điểm trong mỗi khoản bằng chữ cái tiếng Việt theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt chứ không phải là các đoạn như trong dự thảo văn bản. Bên cạnh đó, cần trình bày tên của Điều bằng kiểu chữ in đậm chứ không phải in thường như dự thảo văn bản ...	Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa
2	Sở Công thương	Tại phần căn cứ của dự thảo Quyết định đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung căn cứ: "Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025 và Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật".	Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa
3	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Tại phần căn cứ pháp lý của dự thảo Quyết định bổ sung từ “ <i>Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025</i> ”. - Tại Điều 3 của dự thảo Quyết định đề nghị cơ quan soạn thảo chỉnh sửa từ “ <i>Hiệu lực thi hành</i> ” thành “ <i>Điều khoản thi hành</i> ”. Lý do: Để đảm bảo chính xác theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa
4	Sở Tài chính	1. Tại dự thảo Tờ trình, Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng dự thảo Quyết định “ <i>Quy định danh mục, số lượng trang cấp đồ dùng cá nhân, học phẩm cho học</i>	- Nhất trí tiếp thu, chỉnh sửa.

STT	Đơn vị	Nội dung tham gia ý kiến	Ý kiến tiếp thu và giải trình
		<i>sinh trường phổ thông dân tộc nội trú trên địa bàn tỉnh Lai Châu”</i> Tại dự thảo Quyết định, cơ quan soạn thảo tên Quyết định là “<i>Quy định danh mục, số lượng trang cấp đồ dùng cá nhân, học phẩm cho học sinh dân tộc nội trú tại cơ sở giáo dục phổ thông thuộc tỉnh Lai Châu</i>” Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát đề chỉnh sửa lại tên cho thống nhất và đảm bảo với quy định tại điểm b khoản 4 Điều 14 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ ban hành quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách (sau đây gọi là Nghị định số 66/2025/NĐ-CP). 2. Đối với danh mục tại phụ lục kèm theo dự thảo Quyết định, cơ quan soạn thảo chưa thuyết minh cụ thể cơ sở đề xuất các danh mục và số lượng của từng danh mục trong tờ trình, do đó cơ quan tham gia chưa thể xem xét danh mục có phù hợp hay không. Mặt khác tại điểm c khoản 3 Điều 6 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP quy định: “<i>c) Trang cấp đồ dùng cá nhân và học phẩm Học sinh dân tộc nội trú ở mỗi cấp học và học sinh dự bị đại học được cấp một lần bằng hiện vật: Chăn, màn và các đồ dùng cá nhân khác với mức kinh phí là 1.080.000 đồng/học sinh; Mỗi năm học, học sinh được cấp 02 bộ quần áo đồng phục và học phẩm gồm: Vở, giấy, bút và các dụng cụ học tập khác với mức kinh phí là 1.080.000 đồng/học sinh;</i>” Do đó đề nghị cơ quan soạn thảo thuyết minh cụ thể cơ sở đề xuất các danh mục và số lượng của từng danh mục trong tờ trình, tham mưu danh mục đồ dùng cá nhân và học phẩm phù hợp với đặc thù của tỉnh và chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, đồng thời phù hợp với mức kinh phí quy định tại điểm c khoản 3 Điều 6 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP nêu trên.	- Cơ sở đề xuất danh mục và số lượng: + Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 6 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP đã quy định cụ thể một số danh mục. + Ngày 10/4/2025 Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Công văn số 867/SGDĐT-KHTC về việc đề xuất danh mục, số lượng trang cấp đồ dùng cá nhân và học phẩm cho học sinh trường PTDTNT. (Sở tổng hợp từ nhu cầu thực tế của các

STT	Đơn vị	Nội dung tham gia ý kiến	Ý kiến tiếp thu và giải trình
			đơn vị và tham khảo giá mua sắm năm 2024 và giá thị trường thời điểm hiện tại) phù hợp với mức kinh phí quy định tại điểm c khoản 3 Điều 6 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP. + Để đảm bảo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 14 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP dự thảo Quyết định bỏ nội dung đề xuất số lượng từng danh mục.
II	CÁC Ý KIẾN HOÀN TOÀN NHẤT TRÍ VỚI NỘI DUNG VÀ THỂ THỨC DỰ THẢO		
1	Ban Tổ chức Tỉnh ủy: Công văn số 2030-CV/BTCTU ngày 21/5/2025		
2	Sở Dân tộc và Tôn giáo: Công văn số 308/SDTTG-CSDT ngày 16/5/2025		
3	Sở Khoa học và Công nghệ: Công văn số 1077/SKNCN-VP ngày 19/5/2025		
4	Sở Ngoại vụ: Công văn số 636/SNgV-VP ngày 16/5/2025		
5	Sở Nội vụ: Công văn số 1319/SNV-HC&QLVTLT ngày 21/5/2025		
6	Sở Xây dựng: Công văn số 1271/SXD-VP ngày 22/5/2025		
7	Sở Y tế: Công văn số 1143/SYT-VP ngày 19/5/2025		
8	Thanh tra tỉnh: Công văn số 571/TTr-VP ngày 22/5/2025		
9	Trường Cao đẳng Lai Châu: Công văn số 513/CĐLC-ĐT&CTHSSV ngày 26/5/2025		
10	UBND huyện Than Uyên: Công văn số 1631/UBND-GDĐT ngày 21/5/2025		
11	UBND huyện Tân Uyên: Công văn số 988/UBND-GDĐT ngày 22/5/2025		
12	UBND huyện Nậm Nhùn: Công văn số 1238/UBND-GDĐT ngày 27/5/2025		

STT	Đơn vị	Nội dung tham gia ý kiến	Ý kiến tiếp thu và giải trình
13		UBND huyện Phong Thổ: Công văn số 879/UBND-PGD&ĐT ngày 26/5/2025	
14		Trường PTDTNT THPT tỉnh Lai Châu: Công văn số 129/ PTDTNT THPT ngày 20/5/2025	
15		Trường PTDTNT THPT huyện Nậm Nhùn: Báo cáo số 145/BC-PTDTNT ngày 21/5/2025	
16		Trường THPT Đào San: Báo cáo số 158/BC-THPT ngày 23/5/2025	
17		Trường THPT Mường Tè: Báo cáo số 167/BC-THPT ngày 16/5/2025	
18		Trường THPT Than Uyên: Báo cáo 171/BC-THPT ngày 19/5/2025	
19		Trường PTDTNT THPT huyện Nậm Nhùn: Báo cáo số 124/BC-PTDTNT THPT ngày 20/5/2025	
20		Trường PTDTNT THPT huyện Phong Thổ: Công văn số 195/BC-PTDTNT THPT ngày 16/5/2025	